

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Phụ lục số 2 ban hành kèm theo
Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2020 (Nguồn vốn ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh);

Theo đề nghị của UBND huyện Sơn Tịnh tại Tờ trình số 628/TTr-UBND ngày 13/4/2020, UBND thành phố Quảng Ngãi tại Công văn số 2183/UBND ngày 04/5/2020 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1171/STC-NS ngày 13/5/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của UBND tỉnh như phụ lục kèm theo.

Điều 2. UBND huyện Sơn Tịnh và thành phố Quảng Ngãi chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện và quản lý, sử dụng nguồn kinh phí theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của UBND tỉnh không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế

hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND: huyện Sơn Tịnh, thành phố Quảng Ngãi; Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NN), KT, TH, CB-TH;
- Lưu:VT, NN-TNtv122.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Trần Ngọc Căng

ĐIỀU CHỈNH PHỤ LƯU SỐ 2 BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 214/QĐ-UBND NGÀY 31/3/2020 CỦA UBND TỈNH QUẢNG NGÃI



Phụ lục

Đơn vị: Triệu đồng

Phê duyệt tại Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 31/3/2020										Nội dung điều chỉnh tại Quyết định này															
ST	Tên danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HIT		Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư			Kinh phí duy tu bảo dưỡng năm 2020			ST	Tên danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô đầu tư	Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư			Kinh phí duy tu bảo dưỡng năm 2020			Ghi chú	
				Khởi công	Hoàn thành		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh					
I	Huyện Sơn Tịnh						2.304	633	1.671	1.010	-	1.010	I	Huyện Sơn Tịnh				2.304	633	1.671	1.010	-	1.010		
1	Kênh An Thọ	Tỉnh Thọ	0,34 km	2010	2011	124/QĐ-UBND ngày 01/10/2010	441	309	132	200		200	1	Kênh An Thọ	Tỉnh Sơn	0,34 km	124/QĐ-UBND ngày 01/10/2010	441	309	132	200		200		
2	Kênh B6-1-10	Tỉnh Sơn	0,6 km	2009	2010	81/QĐ-UBND ngày 12/8/2009	463	324	139	360		360	2	Kênh B6-2-10	Tỉnh Sơn	0,6 km	81/QĐ-UBND ngày 12/8/2009	463	324	139	360		360		
II	Thành phố Quảng Ngãi						1.400		1.400	450		450	II	Thành phố Quảng Ngãi				1.400		1.400	450		450		
1	Tuyến Võ Cho - Lương Thị Cúc	Tỉnh Châu	215,6m	19/03/2013	19/03/2013	169/QĐ-UBND ngày 31/12/2012	1.400		1.400	450		450	1	Tuyến Võ Cho - Lương Thị Cúc	Tỉnh Châu	215,6m	169/QĐ-UBND ngày 31/12/2012	1.400		1.400	100		100		
													2	Tuyến Quán Đảo Hào - Trần Tư	Tỉnh Châu	386,2m						300		300	
													3	Tuyến Đường huyện 530 - Tỉnh Châu	Tỉnh Châu	380,9m						50		50	